TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1-VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 06 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 211/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Ngọc T**, sinh năm 1974

Địa chỉ: Số 50/2 Trần V, phường L, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cước công dân 086174006803 cấp ngày 09/8/2021

Bị đơn: Ông **Nguyễn Nhựt H**, sinh năm 1969

Địa chỉ: Số 50/2 Trần V, phường L, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cước công dân 086069015428 cấp ngày 04/8/2022

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Nguyễn Nhựt H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Tuyết N, sinh ngày 06/12/1999, hiện con đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà T và ông H cam kết trong thời kỳ hôn nhân đến thời điểm ly hôn không có nợ chung.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Ngọc T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0003587 ngày 30/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long, hoàn lại cho bà T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh VL 02;
- VKSNDKV1-VL 01;
- THADS tỉnh VL 02;
- UBND phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long 01; Giấy CNKH số 27, ngày 16/5/1998.
- Các đương sự 02;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án 04.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Loan